TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2024/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 04 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn Qu, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Kh, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Kh, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn Qu và chị Hoàng Thị Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận anh Lương Văn Qu và chị Hoàng Thị Ng có hai con chung là cháu Lương Tùng L, sinh ngày 02/9/1994 và cháu Lương Văn Tr, sinh ngày 02/9/1997. Các cháu đã đủ 18 tuổi và đã tự lập nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Anh Lương Văn Qu và chị Hoàng Thị Ng không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Lương Văn Qu tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0003831 ngày 09 tháng

5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho anh Lương Văn Qu số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Trong Tr hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 04/6/2024) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *UBND xã X;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú